

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO TIẾNG TRUNG QUỐC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Vũ Thị Tuyết Nhung
Trường Đại học Trà Vinh

Tóm tắt: Nhằm góp phần hệ thống lý luận về quản lý đào tạo ngoại ngữ trong bối cảnh Việt Nam; Cung cấp cơ sở khoa học cho việc đổi mới công tác quản lý đào tạo ngoại ngữ nói chung; góp phần thực hiện hiệu quả Đề án ngoại ngữ quốc gia, tác giả lựa chọn thực hiện đề tài “Quản lý hoạt động đào tạo tiếng Trung Quốc ở Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, Thành phố Hồ Chí Minh;” bài viết trình bày một số vấn đề lý luận về kết quả nghiên cứu trên.

Từ khóa: Quản lý hoạt động đào tạo tiếng Trung Quốc, Trường Đại học

MANAGEMENT OF ACTIVITIES CHINESE LANGUAGE TRAINING AT THE UNIVERSITY

Vu thi tuyet nhung
Tra Vinh University

Abstract: In order to contribute to the theoretical system of foreign language training management in the context of Vietnam; Provide a scientific basis for the innovation of foreign language training management in general; contribute to the effective implementation of the National Foreign Language Project. The author chose to conduct the topic "Management of Chinese language training activities at the University of Social Sciences and Humanities, Ho Chi Minh City"; the article presents some theoretical issues on the above research results.

Keywords: Management of Chinese language training activities, University

Nhận bài: 02/01/2025

Phản biện: 23/01/2025

Duyệt đăng: 28/01/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm qua, công tác quản lý hoạt động đào tạo tiếng Trung Quốc tại các Trường Đại học đã đạt được nhiều bước tiến và thành tựu, góp phần quan trọng trong việc đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng tiếng Trung Quốc chuyên sâu.

Tuy vậy, trước những yêu cầu đổi mới về tự chủ trong giáo dục, sự cạnh tranh trong tuyển sinh, văn hóa chất lượng trong công tác đào tạo, đòi hỏi công tác quản lý hoạt động đào tạo tiếng Trung Quốc của Trường cần phải đổi mới để đáp ứng nhu cầu của xã hội. Tuy nhiên, bên cạnh các thành tựu, hoạt động đào tạo tiếng Trung Quốc của Trường còn tồn tại một số hạn chế

Việc giải quyết được các hạn chế nêu trên sẽ là nền tảng để đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo tiếng Trung Quốc tại Trường; góp phần hệ thống lý luận về quản lý đào tạo ngoại ngữ trong bối cảnh Việt Nam; Cung cấp cơ sở khoa học cho việc đổi mới công tác quản lý đào tạo ngoại ngữ nói chung; góp phần thực hiện hiệu quả Đề án ngoại ngữ quốc gia 2020.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Nội dung đào tạo tiếng Trung Quốc thuộc trường đại học

Nội dung đào tạo tiếng Trung Quốc được xây dựng theo một phương pháp khoa học và hệ thống, với trọng tâm là đảm bảo sự liên kết chặt chẽ giữa các mục tiêu đào tạo và các chủ đề học tập cụ thể. Quá trình thiết kế nội dung đòi hỏi sự tỉ mỉ và chuyên nghiệp cao, nhằm tạo ra một chương trình

học có tính logic, toàn diện và thực tiễn. Chuẩn đầu ra của chương trình được xây dựng một cách chi tiết, với những tiêu chí đo lường rõ ràng, giúp đánh giá một cách khách quan năng lực của sinh viên sau mỗi giai đoạn học tập.

Tính cập nhật và linh hoạt là yếu tố then chốt trong việc xây dựng nội dung đào tạo. Các chuyên đề và học phần được điều chỉnh thường xuyên để phản ánh những xu hướng mới nhất trong giảng dạy tiếng Trung Quốc, đồng thời đáp ứng nhu cầu không ngừng thay đổi của thị trường lao động.

Một nguyên tắc quan trọng trong thiết kế nội dung là sự cân bằng giữa lý thuyết và thực hành. Sinh viên không chỉ được trang bị những kiến thức nền tảng về ngôn ngữ học, văn hóa và xã hội Trung Quốc, mà còn được rèn luyện khả năng vận dụng những kiến thức đó vào các tình huống thực tế. Các học phần được thiết kế để tích hợp các hoạt động thực hành, từ các bài tập mô phỏng tình huống giao tiếp chuyên nghiệp đến các dự án nghiên cứu chuyên sâu.

Việc phân bổ thời lượng cho từng học phần được thực hiện một cách cân trọng, nhằm đảm bảo sinh viên có đủ thời gian và không gian để tiếp thu và nắm vững từng nội dung học tập. Sự linh hoạt trong cấu trúc chương trình cho phép sinh viên có thể điều chỉnh lộ trình học tập phù hợp với năng lực và mục tiêu cá nhân, đồng thời vẫn đảm bảo được các yêu cầu chung của chương trình đào tạo.

Nội dung chương trình đào tạo tiếng Trung Quốc được xây dựng một cách toàn diện, bao gồm

nhều khía cạnh nhằm phát triển cả kỹ năng ngôn ngữ, kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành chữ Hán, và hiểu biết về văn hóa-xã hội Trung Quốc. Về kỹ năng ngôn ngữ, chương trình tập trung phát triển các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết từ mức cơ bản đến nâng cao, giúp người học không chỉ hiểu và giao tiếp trong đời sống hàng ngày mà còn tự tin trong các tình huống học thuật và chuyên ngành. Kiến thức ngôn ngữ bao gồm việc nắm vững hệ thống ngữ âm, vốn từ vựng phong phú (bao gồm thành ngữ, tục ngữ), và các quy tắc ngữ pháp từ đơn giản đến phức tạp, tạo nền tảng vững chắc cho việc sử dụng tiếng Trung.

2.2. Phương pháp đào tạo tiếng Trung Quốc thuộc trường đại học

Phương pháp đào tạo tiếng Trung Quốc trong bối cảnh hiện đại đòi hỏi một cách tiếp cận đa chiều và linh hoạt, vượt ra ngoài khuôn mẫu truyền thống của việc giảng dạy ngôn ngữ. Sự đa dạng hóa phương pháp giảng dạy không chỉ nhằm duy trì sự hứng thú của người học, mà còn tạo ra một môi trường học tập năng động, khuyến khích sự tích cực và chủ động của sinh viên.

Trong bối cảnh công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ, việc ứng dụng các công cụ công nghệ vào quá trình giảng dạy trở thành một yếu tố then chốt. Các nền tảng học trực tuyến, phần mềm học ngôn ngữ tương tác, và các ứng dụng trí tuệ nhân tạo không chỉ hỗ trợ việc truyền đạt kiến thức một cách hiệu quả hơn, mà còn tạo ra những trải nghiệm học tập sinh động và gần gũi với thế hệ trẻ. Giảng viên được khuyến khích áp dụng các công nghệ này để cá nhân hóa quá trình học tập, giúp mỗi sinh viên có thể học theo tốc độ và phong cách riêng của mình.

Trọng tâm của phương pháp đào tạo là việc tăng cường các hoạt động thực hành và giao tiếp. Các giờ học không còn là không gian để giảng viên truyền thụ một chiều kiến thức, mà là môi trường để sinh viên được trực tiếp vận dụng ngôn ngữ trong các tình huống giao tiếp đa dạng. Các hoạt động như tranh luận, thuyết trình, vai diễn, và các dự án nhóm được thiết kế nhằm giúp sinh viên phát triển khả năng sử dụng tiếng Trung một cách tự nhiên và linh hoạt.

Việc tạo lập môi trường giao tiếp tiếng Trung thường xuyên được coi là một phương pháp quan trọng. Điều này không chỉ giới hạn trong các giờ học chính khóa, mà còn được mở rộng thông qua các hoạt động ngoại khóa, các câu lạc bộ tiếng Trung, các chương trình trao đổi văn hóa, và các sự kiện giao lưu với người bản xứ. Những trải nghiệm này giúp sinh viên có cơ hội thực hành ngôn ngữ

trong môi trường tự nhiên, đồng thời hiểu sâu hơn về văn hóa và bối cảnh xã hội của Trung Quốc.

Phương pháp giảng dạy còn chú trọng đến việc phát triển năng lực tự học và nghiên cứu của sinh viên. Giảng viên đóng vai trò là người hướng dẫn, khuyến khích sinh viên chủ động khai thác các nguồn học liệu, phát triển tư duy phản biện và khả năng giải quyết vấn đề. Các nhiệm vụ học tập được thiết kế để thúc đẩy tính sáng tạo và khám phá, giúp sinh viên không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn biết cách xây dựng và phát triển kiến thức một cách độc lập.

Phương pháp đào tạo được áp dụng linh hoạt, kết hợp giữa các phương pháp giao tiếp, dựa trên nhiệm vụ, tích hợp nội dung chuyên ngành, và học tập trải nghiệm. Các hoạt động như đóng vai, thảo luận nhóm, thực hành tại các doanh nghiệp Trung Quốc, hoặc tham gia các dự án văn hóa, xã hội được triển khai để nâng cao kỹ năng thực tiễn. Bên cạnh đó, việc tích hợp công nghệ như phần mềm học tập, ứng dụng di động, và các nền tảng trực tuyến giúp cá nhân hóa quá trình học tập và tăng hiệu quả tiếp thu.

2.3. Hình thức đào tạo tiếng Trung Quốc thuộc trường đại học

Hình thức đào tạo tiếng Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay đòi hỏi sự linh hoạt và đổi mới sáng tạo, phù hợp với xu thế giáo dục hiện đại và nhu cầu đa dạng của người học. Việc tổ chức lớp học không còn bó hẹp trong không gian truyền thống của giảng đường mà đã mở rộng ra nhiều phương thức khác nhau. Quy mô lớp học được điều chỉnh một cách khoa học, tạo điều kiện tối ưu cho việc tương tác giữa giảng viên và sinh viên, đảm bảo hiệu quả giảng dạy và học tập.

Xu hướng chính hiện nay là sự kết hợp hài hòa giữa hình thức học trực tiếp và trực tuyến. Mô hình học tập kết hợp này tận dụng ưu điểm của cả hai phương thức: tính tương tác trực tiếp của lớp học truyền thống và sự thuận tiện, linh hoạt của các nền tảng học trực tuyến. Sinh viên có thể linh động trong việc tiếp cận các nguồn học liệu, tham gia các buổi học trực tuyến, đồng thời vẫn duy trì được các giờ học trực tiếp quan trọng để phát triển kỹ năng giao tiếp.

Bên cạnh các giờ học chính khóa, các hoạt động ngoại khóa được coi là một thành phần quan trọng trong hình thức đào tạo. Các cuộc thi tiếng Trung, các câu lạc bộ ngôn ngữ, và các sự kiện văn hóa không chỉ tạo ra môi trường học tập sinh động mà còn thúc đẩy động lực học tập của sinh viên. Những hoạt động này giúp sinh viên tiếp cận ngôn ngữ theo những cách thức sáng tạo, vui vẻ

và hiệu quả hơn.

Một điểm nhấn quan trọng trong hình thức đào tạo là việc tạo cơ hội giao lưu với người bản xứ. Các chương trình trao đổi sinh viên, các buổi workshop với chuyên gia người Trung Quốc, hay các hoạt động giao lưu trực tuyến không chỉ giúp nâng cao kỹ năng ngôn ngữ mà còn mở rộng hiểu biết về văn hóa. Những trải nghiệm này là cầu nối quan trọng giúp sinh viên tiếp cận một cách sâu sắc và chân thực với ngôn ngữ Trung Quốc.

2.4. Quản lý hoạt động đào tạo tiếng Trung Quốc thuộc trường đại học

2.4.1. Lập kế hoạch đào tạo tiếng Trung Quốc thuộc trường đại học

Lập kế hoạch là bước khởi đầu quan trọng trong quản lý hoạt động đào tạo tiếng Trung Quốc, đóng vai trò định hướng cho toàn bộ quá trình triển khai. Hoạt động này không chỉ đơn thuần xác định mục tiêu đào tạo, mà còn nhằm nâng cao năng lực ngôn ngữ toàn diện của sinh viên, đáp ứng yêu cầu xã hội về nguồn nhân lực thành thạo tiếng Trung trong các lĩnh vực thương mại, du lịch và nghiên cứu văn hóa.

Quá trình lập kế hoạch được thực hiện một cách chuyên nghiệp, bắt đầu từ việc xác định mục tiêu tổng quát hướng đến việc nâng cao năng lực giao tiếp tiếng Trung cho sinh viên, với mục tiêu cụ thể là giúp người học đạt trình độ HSK 5 sau khóa học. Để đạt được mục tiêu này, một quá trình phân tích nhu cầu kỹ lưỡng được tiến hành, thông qua việc khảo sát đối tượng học viên từ các khoa khác nhau, xác định mục đích học tập và trình độ tiếng Trung ban đầu, từ đó đánh giá chính xác khoảng cách giữa năng lực hiện tại và mục tiêu mong muốn.

Việc lập kế hoạch đảm bảo rằng các nguồn lực được sử dụng một cách hiệu quả và các hoạt động đào tạo diễn ra có trật tự, giảm thiểu rủi ro trong quá trình triển khai. Kế hoạch nguồn lực được lập một cách kỹ lưỡng, bao gồm dự toán ngân sách chi tiết cho hoạt động đào tạo, kế hoạch tuyển dụng và phát triển đội ngũ giáo viên chuyên môn, cũng như xác định đầy đủ nhu cầu về cơ sở vật chất như phòng học chuyên dụng, trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy và các ứng dụng học tập.

2.4.2. Tổ chức thực hiện đào tạo tiếng Trung Quốc thuộc trường đại học

Bước tổ chức thực hiện trong quản lý hoạt động đào tạo tiếng Trung Quốc là giai đoạn then chốt, nơi các kế hoạch chiến lược được chuyển hóa thành hành động cụ thể và hiệu quả. Sau khi hoàn tất quá trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện là bước tiếp theo nhằm biến những ý tưởng trong kế hoạch thành hiện thực. Giai đoạn này đòi hỏi sự

điều phối và sắp xếp hợp lý các nguồn lực, bao gồm nhân lực, cơ sở vật chất và tài chính, để đảm bảo rằng kế hoạch được triển khai một cách hiệu quả. Sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị liên quan như khoa tiếng Trung, phòng đào tạo và các bộ phận hỗ trợ là điều kiện tiên quyết cho sự thành công.

Trọng tâm đầu tiên là việc xây dựng đội ngũ giảng viên chất lượng cao. Nhà trường tiến hành tuyển chọn kỹ lưỡng các giảng viên có chuyên môn sâu về tiếng Trung, đồng thời phân công nhiệm vụ rõ ràng, từ giảng dạy chuyên sâu đến hỗ trợ sinh viên trong học tập. Quá trình này bao gồm tổ chức các buổi bồi dưỡng nâng cao năng lực giảng viên, tập trung vào chuyên môn và kỹ năng sử dụng công nghệ trong giảng dạy. Việc phân công nhiệm vụ cụ thể cho giảng viên và nhân viên được thực hiện song song với sắp xếp thời khóa biểu hợp lý, đảm bảo tính linh hoạt và hiệu quả trong tổ chức dạy học.

Cơ sở vật chất đóng vai trò hỗ trợ quan trọng trong tổ chức thực hiện. Các phòng học được trang bị đầy đủ thiết bị nghe nhìn, hệ thống máy tính và các công cụ hỗ trợ giảng dạy tiên tiến. Song song đó, các phòng lab ngôn ngữ và nền tảng học tập trực tuyến được triển khai để tạo môi trường học tập hiện đại và thuận lợi. Các hoạt động tổ chức diễn ra tại lớp học, phòng lab, hoặc trên các nền tảng trực tuyến, đặc biệt trong các giai đoạn quan trọng như bắt đầu hoặc kết thúc học kỳ, khi công nghệ được ứng dụng mạnh mẽ trong giảng dạy.

Một phần quan trọng của bước tổ chức là cung cấp đầy đủ tài liệu học tập và các phương tiện hỗ trợ. Bộ phận biên soạn giáo trình đảm bảo rằng tài liệu học tập được xây dựng một cách chuyên sâu, kết hợp giữa các tài liệu truyền thống và tài nguyên điện tử hiện đại.

2.4.3. Chỉ đạo thực hiện đào tạo tiếng Trung Quốc thuộc trường đại học

Trong quá trình triển khai, chỉ đạo là chức năng trọng yếu, đóng vai trò điều hành và giám sát chặt chẽ các hoạt động nhằm đảm bảo rằng mọi nhiệm vụ được thực hiện đúng định hướng và đạt hiệu quả cao. Chỉ đạo không chỉ đơn thuần là việc giám sát mà còn bao hàm khả năng hỗ trợ, hướng dẫn và thúc đẩy toàn bộ hệ thống vận hành một cách nhịp nhàng, đồng bộ.

Một trong những nhiệm vụ cốt lõi của chỉ đạo là hướng dẫn giảng viên trong quá trình giảng dạy. Điều này bao gồm việc thống nhất phương pháp sư phạm, cung cấp tài liệu bổ sung, và tổ chức các hội thảo hoặc buổi tập huấn chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy. Nhà quản lý cần thường xuyên làm việc với giảng viên để đảm bảo rằng nội dung

giảng dạy được truyền tải theo đúng mục tiêu và phương pháp đã được thiết kế trong kế hoạch.

Đối với sinh viên, chỉ đạo bao gồm việc hỗ trợ thông qua các buổi tư vấn học tập, thực hành giao tiếp và tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa. Các hoạt động này không chỉ tăng cường kỹ năng sử dụng tiếng Trung mà còn tạo động lực, khuyến khích sinh viên tham gia học tập tích cực. Vai trò của nhà quản lý trong chỉ đạo sinh viên còn thể hiện qua việc theo sát quá trình học tập, kịp thời xử lý những khó khăn mà sinh viên gặp phải, như điều chỉnh lịch học, cung cấp tài liệu còn thiếu, hoặc khắc phục các vấn đề kỹ thuật trong trường hợp học trực tuyến.

Chỉ đạo không chỉ tập trung vào việc đảm bảo sự nhất quán trong thực hiện kế hoạch mà còn cần khuyến khích sự đổi mới từ phía giảng viên và sinh viên. Nhà quản lý cần tạo môi trường học tập sáng tạo, nơi mà giảng viên có thể áp dụng các phương pháp giảng dạy mới, tích hợp công nghệ, và sinh viên có thể chủ động khai thác tài nguyên học tập. Thông qua sự chỉ đạo linh hoạt và mang tính hỗ trợ, toàn bộ hệ thống đào tạo sẽ được tối ưu hóa, đồng thời giữ được sự cân bằng giữa duy trì ổn định và thúc đẩy đổi mới.

2.4.4. Kiểm tra đánh giá hoạt động đào tạo tiếng Trung Quốc thuộc trường đại học

Kiểm tra, đánh giá là chức năng cuối cùng trong chu trình quản lý hoạt động đào tạo tiếng Trung Quốc, đóng vai trò quan trọng trong việc đo lường hiệu quả của các hoạt động đào tạo và tìm kiếm các giải pháp cải tiến. Chức năng này tập trung vào việc đánh giá toàn diện các khía cạnh của hoạt động đào tạo, bao gồm kết quả học tập của sinh viên, chất lượng giảng dạy của giảng viên, và mức độ đạt được mục tiêu đào tạo đã đề ra. Nhà quản lý triển khai các hoạt động kiểm tra và đánh giá thông qua hệ thống tiêu chí được thiết lập cụ thể, đảm bảo phản ánh chính xác hiệu quả của quá trình đào tạo.

Quá trình kiểm tra và đánh giá thường được thực hiện định kỳ, vào giữa và cuối mỗi học kỳ, thông qua các phương pháp như bài kiểm tra, dự án thực hành, bài thuyết trình, hoặc khảo sát ý kiến từ sinh viên và giảng viên. Các công cụ đánh

giá được thiết kế phù hợp với mục tiêu đào tạo, giúp thu thập dữ liệu đầy đủ về tiến độ và hiệu quả của hoạt động đào tạo. Đồng thời, việc giám sát chất lượng giảng dạy của giảng viên, phân tích kết quả học tập của sinh viên ở các lớp khác nhau, và kiểm tra sự tuân thủ quy trình đào tạo là những hoạt động cần thiết để đảm bảo tính nhất quán và hiệu quả của quá trình đào tạo.

Kiểm tra và đánh giá cũng giúp phân tích chi phí-lợi ích để xác định hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị và ngân sách đào tạo. Việc thu thập và phân tích phản hồi từ sinh viên, giảng viên, và các bên liên quan đóng vai trò quan trọng trong việc đánh giá mức độ phù hợp của nội dung và hình thức đào tạo đối với nhu cầu thực tế. Đặc biệt, tính cập nhật của các hoạt động đào tạo cũng được kiểm tra để đảm bảo rằng quá trình đào tạo luôn theo kịp sự thay đổi của thị trường lao động và yêu cầu xã hội.

III. KẾT LUẬN

Quản lý hoạt động đào tạo tiếng Trung trong bối cảnh giáo dục hiện đại đòi hỏi một hệ sinh thái hỗ trợ toàn diện và chuyên nghiệp như đã trình bày. Ngoài ra các điều kiện hỗ trợ không chỉ là những yếu tố vật chất đơn thuần, mà còn là những động lực quan trọng quyết định chất lượng và hiệu quả của quá trình giảng dạy và học tập. Từ cơ sở vật chất đến môi trường học thuật, mỗi yếu tố đều góp phần tạo nên một không gian giáo dục năng động và chất lượng cao. Phòng học là điểm khởi đầu của môi trường học tập hiệu quả. Một không gian lý tưởng phải đáp ứng những tiêu chí khắt khe về không gian và trang thiết bị. Nguồn học liệu và tài nguyên học tập đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Trung. Thư viện không còn là không gian chứa sách truyền thống mà đã trở thành trung tâm tri thức đa chiều. Các giáo trình, tài liệu tham khảo cần được cập nhật thường xuyên, phản ánh những xu hướng ngôn ngữ và văn hóa mới nhất. Việc phát triển các nguồn học liệu số trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Các nền tảng học trực tuyến, kho tài nguyên điện tử và quyền truy cập các cơ sở dữ liệu quốc tế sẽ mở rộng phạm vi học tập, vượt qua giới hạn không gian và thời gian.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Quốc hội (2019), *Luật số 43/2019/QH14 của Quốc hội: Luật Giáo dục*. Hà Nội
- Quốc hội (2012), *Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2018)* Hà Nội
- Chính phủ (2018), *Nghị định 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục*. Hà Nội
- Ban Chấp hành TƯ (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa 11 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016), *Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học*. Hà Nội